

KẾ HOẠCH - ĐIỀU LỆ
HỘI THAO THỂ THAO HỌC SINH NĂM HỌC 2020 – 2021

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”;

Thực hiện Quyết định số 4162/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành kế hoạch thực hiện chương trình nâng cao chất lượng, phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, nhân tài lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ vào văn bản số 1700/TB-GDĐT-CTTT ngày 09 tháng 6 năm 2020 do Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh ban hành về “Thông báo số 3 - Công tác Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2020”;

Căn cứ vào văn bản số 2989/GDĐT và VHTT ngày 17 tháng 9 năm 2020 do Sở Giáo dục & Đào tạo và Sở Văn hóa & Thể thao thành phố Hồ Chí Minh ban hành về “Điều lệ giải Thể thao học sinh thành phố Hồ Chí Minh năm học 2020-2021”;

Phòng Giáo dục & Đào tạo và Trung tâm Văn hóa-Thể thao cùng phối hợp tổ chức Hội thao Thể thao học sinh (gọi tắt là Hội thao) Quận 11 năm học 2020– 2021 với những nội dung như sau:

A.MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Hướng ứng, duy trì cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 – 2020, thường xuyên tập luyện và thi đấu các môn thể thao học đường để nâng cao sức khỏe, thể chất góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh;

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch 90/KH-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận về triển khai Chương trình hành động số 33-Ctr/TU ngày 15 tháng 6 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy và Kế hoạch số 939/KH-UBND ngày 05 tháng 3 năm 2014 thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”;

- Thông qua Hội thao huy động tiềm năng của các cơ sở và của quận, trường học trong việc chăm lo phát triển phong trào thể dục thể thao; tăng cường và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên môn, đồng thời nâng cao trình độ tổ chức quản lý, chỉ đạo, điều hành của đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên từ cấp cơ sở trường học đến cấp quận.

2. Yêu cầu:

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và toàn xã hội đối với công tác giáo dục thể chất, thể thao học đường và việc tổ chức hội thao các cấp với phương châm “Vận động đông đảo học sinh tham gia rèn luyện thể lực, tăng cường sức khỏe đáp ứng nhiệm vụ học tập và giáo dục toàn diện cho học sinh”;

- Các trường học xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thao phù hợp với đơn vị mình, tăng cường cơ sở vật chất, sân tập, nhà tập và các trang thiết bị, dụng cụ phục vụ công tác tổ chức hội thao. Phổ biến quán triệt mục đích, ý nghĩa của hội thao đến toàn thể cán bộ, giáo viên, phụ huynh, học sinh;

- Hội thao các cấp phải được tổ chức theo đúng qui định, an toàn, tiết kiệm và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 15/2002/TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong các hoạt động TDTT và Chỉ thị 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; Công tác tổ chức hội thao các cấp thiết thực, hiệu quả, an toàn và tiết kiệm, tránh hình thức, phô trương, lãng phí.

B. HỆ THỐNG TỔ CHỨC THI ĐẤU:

Hệ thống thi đấu Hội thao Thể thao học sinh Quận 11 năm học 2020-2021 gồm: tổ chức cấp cơ sở (cấp trường học), tổ chức chung kết cấp quận và tham dự thành phố.

1. Tổ chức cấp cơ sở:

1.1. Chịu trách nhiệm thực hiện: Ban Giám hiệu nhà trường.

1.2. Thời gian: Từ tháng 9/2020 và kết thúc trước ngày 18/10/2020.

1.3. Số môn tổ chức: tối thiểu là 4 môn. Khuyến khích các trường tổ chức môn Bơi lội để thực hiện tốt kế hoạch Phổ cập Bơi lội cho các em học sinh.

1.4. Công tác tổ chức:

- Thành lập Ban Tổ chức Hội thao cấp trường (BTC cấp trường) do Ban Giám hiệu làm Trưởng ban và các thành viên gồm giáo viên bộ môn Thể dục, các giáo viên chủ nhiệm, cán bộ phụ trách Đoàn – Đội, Cán bộ Y tế và Hội phụ huynh trường.

- Ban Tổ chức cấp trường có nhiệm vụ:

+ Xây dựng kế hoạch và điều lệ tổ chức hội thao cấp trường.

+ Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên hỗ trợ hội thao.

+ Lựa chọn các môn có nhiều em học sinh ưa thích, đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất sẵn có tại trường để tổ chức (có thể lựa chọn tổ chức các môn thể thao dân tộc, các môn truyền thống và khuyến khích các trường tổ chức môn Bơi lội để thực hiện tốt kế hoạch Phổ cập Bơi lội cho học sinh) nhưng trong đó có ít nhất một môn thể thao của Hội thao cấp quận.

+ Tổ chức khen thưởng và trao giải sau khi kết thúc môn thi đấu; xây dựng báo cáo tổng kết và thành lập đội đại biểu tham dự hội thao cấp quận, thành phố.

- Lưu ý:

+ Tùy theo điều kiện thực tế, các trường khuyến khích các trường tổ chức lễ khai mạc để phục vụ tốt công tác tuyên truyền, cổ động.

+ Đối với các môn thể thao nhà trường không có điều kiện tổ chức, BTC Hội thao các trường thống kê lực lượng học sinh đang tập luyện các môn thể thao (theo mẫu qui định) để có cơ sở tuyển chọn đội đại biểu tham gia vòng chung kết hội thao cấp quận, thành phố.

1.5. Kinh phí: tổ chức hội thao cấp trường do trường tự chủ động từ nguồn kinh phí của trường và từ sự đóng góp của Ban đại diện phụ huynh học sinh trường.

2. Tổ chức chung kết cấp quận:

2.1. Chịu trách nhiệm thực hiện: Phòng Giáo dục Đào tạo và Trung tâm Văn hóa-Thể thao quận.

2.2. Thời gian: từ cuối tháng 9/2020 và kết thúc tháng 01/2021.

2.3. Số môn tổ chức: 14 môn gồm Bóng đá, Futsal, Bóng rổ, Bóng ném, Điền kinh, Đá cầu, Đẩy gậy, Kéo co, Bơi lội, Taekwondo, Karatedo, Cờ tướng, Bi sắt, Cử tạ.

2.4. Công tác tổ chức:

- Thành lập Ban Tổ chức Hội thao cấp quận (BTC cấp quận) do lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo làm Trưởng ban tổ chức, lãnh đạo Trung tâm Văn hóa – Thể thao làm Phó ban, viên chức của hai đơn vị làm thành viên và mời đại diện các phòng, ban, đơn vị cấp quận làm thành viên như: Ban Tuyên giáo, Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Bệnh viện quận tham gia hỗ trợ hoạt động trong hội thao.

- Ban tổ chức cấp quận có nhiệm vụ:

+ Xây dựng kế hoạch, điều lệ, lịch thi đấu 14 môn thể thao và bảng điểm Hội thao Thể thao học sinh Quận 11 năm học 2020-2021.

+ Hỗ trợ chuyên môn cho công tác tổ chức hội thao cấp trường.

+ Tổ chức thi đấu 14 môn thể thao, khen thưởng và trao giải cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích; Tuyển chọn, thành lập đội đại biểu từng môn thể thao tham dự chung kết Thể thao học sinh cấp thành phố.

+ Xây dựng báo cáo sơ, tổng kết công tác tổ chức, chấm điểm thi đua các trường và đề xuất khen thưởng cho các đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc đóng góp tích cực trong Hội thao Thể thao học sinh Quận 11 năm học 2020-2021.

2.5. Kinh phí:

- Kinh phí bồi dưỡng học sinh tập huấn - tham dự hội thao cấp quận do trường tự chủ động từ nguồn kinh phí của trường và từ sự đóng góp của Ban đại diện phụ huynh học sinh trường.

- Kinh phí tổ chức và khen thưởng tập thể, cá nhân đạt thành tích ở 14 môn tổ chức trong vòng chung kết cấp quận sẽ do Ban tổ chức cấp quận chịu trách nhiệm.

2.6. Lưu ý:

- Đối với 09/14 môn được tổ chức cấp quận có trong chương trình thi đấu Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc (Bóng rổ, Bơi, Bóng đá, Đá cầu, Đẩy gậy, Điền kinh, Karatedo, Kéo co, Taekwondo), mỗi em học sinh chỉ được quyền thi đấu 01 môn thể thao.

3. Tham dự cấp thành phố:

3.1. Đơn vị tổ chức: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Văn hóa và Thể thao thành phố.

3.2. Thời gian tổ chức: từ đầu tháng 10 năm 2020 đến tháng 03 năm 2021.

3.3. Số môn tổ chức chia hai nhóm:

- Nhóm 1 gồm 16 môn có trong chương trình thi đấu Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc: Bóng rổ, Bơi, Bóng bàn, Bóng chuyền, Bóng đá, Cầu lông, Cờ vua, Đá cầu, Đẩy gậy, Điền kinh, Karatedo, Kéo co, Taekwondo, Thể dục Aerobic, Võ cổ truyền, Vovinam,

- Nhóm 2 gồm 13 môn không có trong chương trình thi đấu Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc: Bóng ném, Bắn súng, Cầu mây, Cờ tướng, Cử tạ, Futsal, Judo, Pencak Silat, Petanque, Quần vợt, Thể dục cổ động, Việt dã và Wushu.

3.4. Công tác chuẩn bị lực lượng tham dự: dự kiến Ban tổ chức cấp quận sẽ cử lực lượng tham dự từ 22-24 môn/29 môn thể thao. Công tác chuẩn bị như sau:

3.4.1. Công tác tuyển chọn, tập huấn:

+ BTC cấp quận có nhiệm vụ phân công trách nhiệm cho từng thành viên trong việc theo dõi, hỗ trợ các môn thể thao trong công tác tập huấn chuẩn bị lực lượng tham gia vòng chung kết cấp thành phố.

+ Ban huấn luyện các môn thể thao thuộc Trung tâm có trách nhiệm tuyển chọn các em học sinh có chuyên môn tốt trong các giải được tổ chức ở vòng chung kết cấp quận và các em học sinh là năng khiếu các môn thể thao, tham mưu BTC cấp quận có thông báo triệu tập các em tham gia đợt tập huấn. Kết thúc giai đoạn tập huấn, Ban huấn luyện từng môn kiểm tra đánh giá, tham mưu BTC cấp quận có thông báo triệu tập các em học sinh tham gia thi đấu chính thức.

3.4.2. Công tác đăng ký, tham dự:

+ Đối với các môn thể thao tuyển chọn, thành lập được đội tuyển quận đủ điều kiện tham dự giải, BTC cấp quận sẽ có quyết định cử tham dự và cấp kinh phí theo qui định của ngân sách.

+ Đối với các môn thể thao không có lực lượng năng khiếu, chưa phát hiện học sinh có chuyên môn tốt qua công tác tổ chức chung kết cấp quận, nếu BTC các trường tự phát hiện và muốn cử học sinh của trường mình tham gia vòng chung kết cấp thành phố để phát triển phong trào, có công văn đề nghị tham dự kèm danh sách học sinh tham gia gửi về Ban tổ chức cấp quận. BTC cấp quận giao Trưởng các môn thể thao thuộc Trung tâm phối hợp tổ giáo viên thể dục của trường kiểm tra trình độ chuyên môn của các em học sinh và sẽ có quyết định cử tham gia. Các trường hợp này nhà trường tự cân đối kinh phí tham gia theo hướng xã hội hóa.

3.5. Kinh phí: bồi dưỡng thi đấu, khen thưởng cho các em học sinh tham gia vòng chung kết cấp thành phố sẽ do Ban tổ chức cấp quận chịu trách nhiệm (mức bồi dưỡng theo chế độ của Ủy Ban nhân dân quận duyệt). Ngoài ra Ban tổ chức các trường có điều kiện thì hỗ trợ thêm cho lực lượng học sinh của trường mình.

C. ĐƠN VỊ VÀ ĐỐI TƯỢNG THAM GIA

1. Đơn vị tham gia:

- Hội thao TTHS cấp trường: đội Đại biểu học sinh các lớp.
- Chung kết cấp quận, thành phố: đội Đại biểu học sinh từng trường.

2. **Đối tượng được tham gia:** là học sinh đang học tập tại các trường học trên địa bàn Quận 11 bao gồm:

- Các học sinh đang học tại các trường Tiểu học (TH), Trung học cơ sở (THCS), Trung học phổ thông (THPT), Trường phổ thông có nhiều cấp học.
- Các học sinh đang học theo chương trình phổ thông tại các trường công lập, bán công, dân lập, tư thục; học sinh học tại trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các loại hình học tập khác.

3. Đối tượng không được tham gia

- Học sinh nằm trong danh sách "Triệu tập" thi đấu của thành phố từ năm 2020 và đạt thành tích huy chương Vàng, huy chương Bạc, huy chương Đồng tại các giải vô địch quốc gia, trẻ quốc gia (từ U17 trở xuống) tính từ năm 2017 đến năm 2020 của các môn thể thao do Tổng cục TDTT và các Liên đoàn thể thao quốc gia và quốc tế tổ chức;

- Học sinh đang hưởng chế độ thuộc đội tuyển của Thành phố (theo Quyết định số 1388/QĐ-SVHTT ngày 10/8/2020 của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố về điều chỉnh danh sách huấn luyện viên, vận động viên các đội Thể thao Thành phố năm 2020 tại QĐ số 1209/QĐ-SVHTT ngày 07 tháng 7 năm 2020).

4. Quy định độ tuổi:

4.1. Cấp Tiểu học: từ 11 tuổi trở xuống (sinh sau năm 2009)

- Độ tuổi 6-9 (sinh từ 01/01/2012 đến 31/12/2015).

- Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

4.2. Cấp Trung học cơ sở: từ 15 tuổi trở xuống (sinh sau năm 2005)

- Độ tuổi 12-13 (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009).

- Độ tuổi: 14-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007).

4.3. Cấp Trung học phổ thông: 18 tuổi trở xuống (sinh sau năm 2002)

- Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

5. Quy định chung:

- Về đối tượng học sinh tham dự vòng chung kết giải TTHS thành phố năm học 2020-2021, theo Điều lệ do BTC thành phố ban hành, đối với 16 môn thể thao nằm trong hệ thống thi đấu HKPD toàn quốc thì mỗi học sinh chỉ được đăng ký thi đấu cho 01 đơn vị, ở 01 cấp học và thi đấu 01 môn thể thao.

- Học sinh có đủ sức khỏe thi đấu môn thể thao mà học sinh đó đăng ký tham gia.

- Đối với các môn võ, học sinh không cần là Hội viên nhưng phải có trình độ chuyên môn hoặc đai, đẳng theo quy định ở phần nội dung thi đấu của từng môn.

- Học sinh có đầy đủ hồ sơ, học bạ tại từng trường trên địa bàn quận 11 và phải có xếp loại học lực và hạnh kiểm như sau:

+ Cấp Tiểu học: học lực “Hoàn thành” và hạnh kiểm ở mức “Đạt”.

+ Các cấp còn lại: học lực “Trung bình” và hạnh kiểm ở mức “Khá” trở lên.

+ Lưu ý: đối với các môn thể thao tổ chức trong Học kỳ I: căn cứ kết quả xếp loại của năm học trước; đối với các môn thể thao được tổ chức ở Học kỳ II căn cứ kết quả xếp loại của Học kỳ I cùng năm học của học sinh.

- Học sinh đang học tại trường nào, thi đấu mang tên trường đó ở vòng chung kết cấp quận. Học sinh ở cấp học và nhóm tuổi nào thì thi đấu ở cấp học và theo nhóm tuổi đó; Nếu quá tuổi theo quy định thì được phép thi đấu ở cấp học trên liền kề, nhưng không được vượt tuổi quy định của cấp học đó.

- Học sinh phải có tác phong gọn gàng, vệ sinh, móng tay, móng chân cắt ngắn và không được đeo vật nhọn hoặc bằng kim loại trong khi thi đấu.

- Đối với các môn võ, học sinh phải có trình độ chuyên môn hoặc đai, đẳng theo quy định ở Chương II - Phần C: Điều lệ thi đấu 14 môn thể thao.

D. TỔNG KẾT – KHEN THƯỞNG:

1. Tổng kết:

- Cấp trường: Ban tổ chức cấp trường xây dựng báo cáo tổng kết công tác tổ chức tại đơn vị mình gửi về Ban tổ chức cấp quận. Sau khi hoàn chỉnh báo cáo, các trường tiến hành tổ chức tổng kết (thời gian tổ chức do trường chủ động).

- Cấp quận: Ban tổ chức cấp quận tổng hợp các số liệu báo cáo của từng trường, từng bộ môn để hình thành báo cáo tổng kết chung. Dựa vào bảng điểm đã ban hành, Ban tổ chức cấp quận sẽ xếp hạng thi đua và tổ chức lễ tổng kết. Lễ tổng kết Hội thao Thể thao học sinh Quận 11 năm học 2020-2021 được tổ chức vào trong tháng 5/2021.

2. Khen thưởng:

Căn cứ công tác tổ chức và thành tích, Ban tổ chức hội thao TTHS ở cấp nào sẽ có hình thức khen thưởng phù hợp ở cấp đó.

2.1. Hội thao TTHS cấp trường: Sau khi hoàn chỉnh báo cáo, các trường tiến hành tổ chức tổng kết và khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp tại đơn vị.

2.2. Hội thao TTHS cấp quận: Căn cứ vào các tiêu chí được nêu cụ thể trong Bảng điểm và kế hoạch-điều lệ Hội thao TTHS Quận 11 năm học 2020-2021, Ban tổ chức cấp quận sẽ khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp xuất sắc. Cụ thể như sau:

2.2.1. Vòng chung kết hội thao cấp quận: khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích cao trong từng môn thể thao, từng nội dung được tổ chức trong theo qui định như sau:

- Trường hợp có 02 đơn vị (hoặc 02 đội, 02 VĐV) đăng ký tham dự: không tổ chức giải, chỉ tính điểm tham dự cho các đơn vị.

- Trường hợp có 03 đơn vị (hoặc 03 đội, 03 VĐV) đăng ký tham dự: trao giải nhất, nhì.

- Trường hợp có từ 04 đến 06 đơn vị (hoặc 04 đến 06 đội, 04 đến 06 VĐV) đăng ký tham dự: trao giải nhất, nhì, ba.

- Trường hợp có từ 07 đơn vị (hoặc 07 đội, 07 VĐV) trở lên đăng ký tham dự: trao giải nhất, nhì, đồng hạng ba.

2.3. Lễ tổng kết Hội thao TTHS: căn cứ vào Bảng điểm và báo cáo tổng kết, hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc như sau:

2.3.1. Đề xuất Ủy ban nhân dân Quận khen thưởng cho tập thể, cá nhân:

- Tập thể: Các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông dẫn đầu của từng nhóm, từng cấp.

- Cá nhân: thành viên Ban tổ chức cấp quận có đóng góp xuất sắc; đại diện Ban tổ chức các trường, đại diện tổ giáo viên Thể dục dẫn đầu từng nhóm; các bộ môn có thành tích xuất sắc xếp hạng 1,2,3 toàn đoàn ở vòng chung kết thành phố; các huấn luyện viên, học sinh có thành tích xuất sắc, tiêu biểu.

2.3.2. Đề xuất Phòng Giáo dục khen thưởng cho tập thể, cá nhân:

- Tập thể: thành viên Ban tổ chức cấp quận có đóng góp tốt; đại diện Ban tổ chức các trường, đại diện tổ giáo viên Thể dục các trường (Khối tiểu học xếp thứ nhì-thứ ba nhóm 1, xếp thứ nhì-ba-tư nhóm 2; Khối trung học cơ sở xếp thứ nhì-thứ ba nhóm 1, xếp thứ nhì nhóm 2; Khối trung học phổ thông xếp hạng nhì); các bộ môn có thành tích tốt ở vòng chung kết thành phố; các huấn luyện viên, học sinh có thành tích tốt.

2.3.3. Lưu ý: các trường được khen thưởng phải xếp loại A

3. Kỷ luật:

- Các cá nhân, đơn vị gian lận về mặt đối tượng, hồ sơ đăng ký, vi phạm các quy định của Luật thi đấu hoặc có những hành vi phản thể thao sẽ bị xử lý kỷ luật theo Điều lệ, Bảng điểm Hội thao TTHS Quận 11 năm học 2020-2021 ban hành.

E. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN:

1. Phòng Giáo dục - Đào tạo:

- Phối hợp Trung tâm Văn hóa-Thể thao ban hành các văn bản liên quan đến công tác tổ chức hội thao TTHS Quận 11 năm học 2020-2021 và tổ chức lễ Tổng kết hội thao.
- Chủ trì tổ chức các buổi họp có liên quan đến việc tổ chức hội thao;
- Chỉ đạo các trường thành lập Ban tổ chức, đôn đốc nhắc nhở các trường triển khai thực hiện theo đúng tiến độ kế hoạch tổ chức của quận.
- Dự trù và quyết toán các khoản kinh phí gồm: Chế độ bồi dưỡng cho Ban tổ chức cấp quận; Kinh phí khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích các môn thể thao ở vòng chung kết cấp quận; Kinh phí tổ chức lễ tổng kết khen thưởng các cá nhân và tập thể đạt thành tích xuất sắc.
- Phối hợp Trung tâm Văn hóa-Thể thao tham mưu Ủy ban nhân dân quận tổ chức họp mặt, động viên và hỗ trợ thêm kinh phí bồi dưỡng cho các em học sinh được triệu tập vào đội tuyển học sinh thành phố tham dự vòng chung kết HKPD toàn quốc.
- Thông báo đến các trường, quý phụ huynh và các em học sinh có chuyên môn tốt tham gia tập huấn và thi đấu vòng chung kết cấp thành phố; chỉ đạo Ban tổ chức các trường tạo mọi điều kiện tốt nhất để các em học sinh tham gia tập huấn cũng như thi đấu thể thao học sinh, Hội khỏe phù Đổng toàn quốc.

2. Trung tâm Văn hóa-Thể thao:

- Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác tổ chức Hội thao TTHS Quận 11 năm học 2020-2021; Chịu trách nhiệm toàn bộ về chuyên môn trong công tác tổ chức 14 môn thể thao ở vòng chung kết hội thao cấp quận. Chuẩn bị tốt sân bãi, các trang thiết bị, dụng cụ tại nhà thi đấu Lãnh Binh Thăng phục vụ cho công tác tổ chức thi đấu các môn thể thao; Đảm bảo an toàn cho học sinh trong suốt thời gian tổ chức hội thao các cấp;
- Phân công, điều động cán bộ nghiệp vụ phụ trách theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ chuyên môn cho hội thao cấp trường;
- Chịu trách nhiệm tuyển chọn học sinh thành lập đội đại biểu các môn thể thao, tổ chức tập huấn và đăng ký tham dự chung kết giải thể thao học sinh cấp thành phố.
- Dự trù và quyết toán các khoản kinh phí theo chế độ ngân sách duyệt gồm: kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ nghiệp vụ phụ trách, hỗ trợ các trường; Bồi dưỡng lực lượng trọng tài làm nhiệm vụ tổ chức các môn thể thao trong vòng chung kết hội thao cấp quận; Mua sắm dụng cụ tổ chức và tập luyện các môn thể thao; Bồi dưỡng tập huấn, thi đấu và khen thưởng các em học sinh đạt thành tích ở vòng chung kết giải thể thao học sinh thành phố.

3. Ban giám hiệu các trường:

- Chịu trách nhiệm thành lập Ban tổ chức hội thao cấp trường, phân công và tạo điều kiện để các thành viên tham gia công tác tổ chức hội thao các cấp; Đảm bảo trật tự và an toàn cho học sinh trong suốt thời gian tổ chức hội thao.

CHƯƠNG II

CÔNG TÁC TỔ CHỨC 14 MÔN THỂ THAO

Ở VÒNG CHUNG KẾT CẤP QUẬN

A. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG:

1. Các môn thể thao: Bóng đá, Futsal, Bóng rổ, Bóng ném, Điền kinh, Đá cầu, Đẩy gậy, Kéo co, Bơi lội, Taekwondo, Karatedo, Cờ tướng, Bắn súng, Cử tạ.

2. Thời gian tổ chức: dự kiến từ 25/9/2020 đến 16/01/2021, chia làm 3 giai đoạn ở hai học kỳ của năm học (có lịch tổ chức đính kèm).

3. Lưu ý:

- Mỗi môn thể thao, mỗi nội dung thi được tổ chức khi có từ 03 cá nhân, 03 đội của 03 trường đăng ký tham dự.

- Ở từng giai đoạn, các trường thực hiện các mốc thời gian theo đúng qui định.

- Cử giáo viên tham gia buổi họp lãnh đội, bốc thăm thi đấu từng giai đoạn. Đơn vị nào không cử giáo viên tham dự buổi họp lãnh đội, bốc thăm thi đấu xem như vắng mặt một buổi họp không lý do; Đơn vị sẽ bị trừ điểm theo bảng điểm hội thao TTHS quận ban hành và lịch bốc thăm thi đấu của đơn vị sẽ do BTC cấp quận sắp xếp, các đơn vị không được khiếu nại.

- Sau thời gian họp lãnh đội và bốc thăm thi đấu từng giai đoạn, các trường không được quyền thay đổi danh sách đã đăng ký. Các trường hợp tự thay đổi danh sách xem như vi phạm điều lệ giải, BTC cấp quận và tổ trọng tài sẽ xử loại đơn vị đó ra khỏi giải.

4. Công tác phối hợp tổ chức các môn thể thao cấp quận: Dựa vào lịch thi đấu dự kiến do BTC cấp quận ban hành, dựa vào các điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất tại đơn vị, các trường có nhu cầu phối hợp đăng cai tổ chức các môn thể thao trong vòng chung kết cấp quận, đề nghị có văn bản gửi BTC cấp quận để xem xét.

B. ĐĂNG KÝ THAM GIA THI ĐẤU:

1. Hồ sơ đăng ký:

- Các trường đăng ký danh sách thi đấu từng môn, điền đầy đủ các thông tin theo mẫu do BTC cấp quận ban hành; có ký tên, đóng dấu xác nhận của BTC cấp trường chịu trách nhiệm về danh sách và sức khỏe của các em học sinh đã đăng ký. Lưu ý: các trường cần tập trung tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho các em học sinh trong tháng 9/2020 để các em có đủ điều kiện tham gia giải).

- Giấy chứng nhận sức khỏe của từng học sinh do cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp quận, huyện trở lên (có giá trị trong 06 tháng tính đến ngày kết thúc giải đấu).

- Tất cả các VĐV tham gia thi đấu bắt buộc phải mua bảo hiểm tai nạn. Các đơn vị có thể tự mua bảo hiểm nhưng phải trình giấy chứng nhận cho BTC cấp quận trước khi tiến hành cuộc họp bốc thăm thi đấu.

2. Thành phần và số lượng đăng ký: danh sách đăng ký trong từng môn thể thao gồm: cán bộ đoàn và vận động viên

2.1. Cán bộ đoàn: gồm 01 lãnh đội, 01 huấn luyện viên, 01 cán bộ y tế. Lãnh đội và huấn luyện viên phải là người hiểu rõ luật thi đấu của từng môn thể thao liên quan. Chỉ có Lãnh đội, huấn luyện viên có tên đăng ký trong danh sách đăng ký mới được quyền chỉ đạo trên sân.

2.2. Vận động viên: số lượng học sinh đăng ký cụ thể từng môn, từng nội dung, từng nhóm tuổi dựa vào Chương II – Phần C: Điều lệ thi đấu 14 môn thể thao.

3. An toàn và sức khỏe:

- Học sinh tham gia thi đấu phải có tác phong gọn gàng (móng tay và móng chân cắt ngắn; không được đeo kiềng, vật nhọn hoặc bằng kim loại trong khi thi đấu), có đầy đủ sức khỏe, không mắc các chứng bệnh về tim mạch, thần kinh và các bệnh lây nhiễm.

- Các trường chịu hoàn toàn về tình trạng sức khỏe của học sinh mình đăng ký tham gia thi đấu.

- Trong suốt thời gian thi đấu, các trường cử giáo viên Thể dục trực tiếp theo dõi và quản lý các em học sinh.

C. ĐIỀU LỆ THI ĐẤU 14 MÔN THỂ THAO:

1. MÔN BÓNG ĐÁ:

1.1. Cấp Tiểu học (đối tượng nam):

1.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

1.1.2. Qui định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định, 01 đội bóng (tối đa 12 học sinh). Thi đấu chính thức 5 học sinh.

1.1.3. Nội dung và thể thức thi đấu:

- Thể thức thi đấu: loại trực tiếp. Mỗi trận đấu sẽ tiến hành ở hai hiệp, mỗi hiệp 15 phút, nghỉ giữa hiệp 5 phút.

- Sân thi đấu: sân mini cỏ nhân tạo.

- Bóng thi đấu: bóng số 4 (bóng nảy).

1.1.4. Qui định về chuyên môn:

- Thẻ vàng, thẻ đỏ chỉ áp dụng trong trận đấu và không có giá trị lưu thẻ. Trường hợp trong một trận đấu, một đội có nhiều cầu thủ bị đuổi không còn đủ 3 người trên sân, trận đấu sẽ được ngưng lại và đội đó bị xử thua 0-3 (giữ nguyên tỉ số nếu thua nhiều hơn).

- Các đội bóng phải đăng ký một bộ trang phục, có số áo đeo lưng rõ ràng cho từng VĐV và phải mặc cổ định trong suốt giải; mang giày bata vải hoặc giày thi đấu sân cỏ nhân tạo (khuyến khích sử dụng bọc ống chân).

- Luật thi đấu: áp dụng luật thi đấu Futsal và các văn bản bổ sung, sửa đổi do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành và áp dụng "Quy định về công tác tổ chức thi đấu toàn quốc đối với các giải ngoài hệ thống bóng đá chuyên nghiệp" do LĐBĐVN ban hành.

1.2. Cấp Trung học cơ sở (đối tượng nam):

1.2.1. Tổ chức ở 02 Độ tuổi:

- Độ tuổi 12-13 (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009).

- Độ tuổi: 14-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007).

1.2.2. Qui định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định, 01 đội bóng cho mỗi độ tuổi (tối đa 14 học sinh). Thi đấu chính thức 7 học sinh.

1.2.3. Nội dung và thể thức thi đấu:

- Thể thức thi đấu: loại trực tiếp. Mỗi trận đấu sẽ tiến hành ở hai hiệp, mỗi hiệp 15 phút, nghỉ giữa hiệp 5 phút.

- Sân thi đấu: sân cỏ 7 người.

- Bóng thi đấu: bóng Động lực số 4 (bóng nảy).

1.2.4. Quy định về chuyên môn:

- Luật thi đấu: Áp dụng luật bóng đá 7 người do Ủy ban TDTT ban hành (số 492/QĐ-UBTDTT ngày 13/4/2011).

- Các đội bóng phải đăng ký một bộ trang phục, có số áo đeo lưng rõ ràng cho từng VĐV và phải mặc cổ định trong suốt giải; mang giày bata vải hoặc giày thi đấu sân cỏ nhân tạo (khuyến khích sử dụng bọc ống chân).

2. MÔN BÓNG NÉM

2.1. Độ tuổi: tổ chức ở cấp Tiểu học, Độ tuổi 10-11(sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

2.2. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định, 01 đội nam và 01 đội nữ (mỗi đội tối đa 12 học sinh). Thi đấu chính thức 7 VĐV.

2.3. Nội dung, thể thức thi đấu:

- Thể thức thi đấu: loại trực tiếp.
- Mỗi trận đấu diễn ra ở 2 hiệp, mỗi hiệp 10 phút, nghỉ giải lao 5 phút. Nếu hòa ở 2 hiệp chính thi ném phạt 5 quả luân lưu cự ly 7m; nếu đến quả luân lưu thứ 5 mà hai đội vẫn hòa thì sẽ ném tiếp quả thứ 6, nếu vẫn hòa thì BTC sẽ phân định thắng thua bằng kết quả bốc thăm.

2.4. Các qui định chuyên môn:

- Áp dụng Luật Bóng ném của Tổng cục TDTT Việt Nam ban hành năm 2011 và theo công văn số 4931/SVHTTDL ngày 10/11/2010 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Văn hóa và Thể thao) ban hành về quy định Quản lý đội bóng, Huấn luyện viên, Trọng tài, Vận động viên và Thể thức thi đấu môn Bóng ném.

- Sau 5 phút kể từ giờ thi đấu chính thức, đội nào không đủ đội hình thi đấu tối thiểu (5 học sinh) xem như tự ý bỏ cuộc. Các đội tự ý dừng trận đấu quá 5 phút xem như bỏ cuộc.

- Các hành vi phản thể thao, xúc phạm BTC – trọng tài đều bị phạt thẻ đỏ và tước quyền thi đấu một trận kể tiếp kể cả các hành vi được thực hiện sau khi trận đấu kết thúc.

- Tước quyền chỉ đạo, thi đấu đối với trưởng đoàn, huấn luyện viên, vận động viên có hành vi làm chậm trễ trận đấu hoặc có tác phong thi đấu không đúng qui định.

- Các đội bóng phải đăng ký một bộ trang phục thể thao, có số áo đeo lưng, mang giày thể thao và phải mặc cổ định trong suốt giải(trong ngày bốc thăm các đội phải đăng ký màu áo thi đấu của đơn vị mình).

- Bóng thi đấu: Bóng tiêu chuẩn thi đấu thành phố.

3. MÔN BÓNG RỔ

3.1. Độ tuổi: Tổ chức ở cấp Tiểu học, Độ tuổi 10-11(sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

3.2. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định, 01 đội nam và 01 đội nữ (mỗi đội tối đa 12 học sinh). Thi đấu chính thức 5 VĐV.

- Danh sách đăng ký tham dự chỉ được thay đổi trước khi bốc thăm, sau khi bốc thăm và thi đấu không được quyền thay đổi. Nếu trong thời gian thi đấu các đơn vị tự ý thay đổi danh sách, tổ trọng tài kiểm tra VĐV không có tên trong danh sách đăng ký, đội bóng đó sẽ bị loại hoặc xử thua trận thi đấu đó.

3.3. Nội dung, thể thức thi đấu:

- Thể thức thi đấu: loại trực tiếp.

- Mỗi trận đấu diễn ra ở 4 hiệp, mỗi hiệp 8 phút (tính thời gian bóng tạm dừng), thời gian nghỉ giải lao giữa bốn hiệp là 5 phút. Nếu hòa ở 4 hiệp chính, tổ chức ném phạt theo luật để chọn đội thắng.

- Áp dụng Luật Bóng rổ Mini do Ủy ban TDTT quốc gia ban hành (trong một trận đấu, mỗi VĐV không được thi đấu quá 2 hiệp).

3.4. Các qui định chuyên môn:

- Mỗi đội bóng đăng ký một bộ trang phục của môn Bóng rổ, có số áo đeo lưng từ số 0 đến 99 và phải mặc cố định trong suốt giải (trong ngày bốc thăm các đội phải đăng ký màu áo thi đấu của đơn vị mình).

- Bóng thi đấu: Geru Star (bóng số 5).

4. MÔN CỜ TU'ỚNG: thi đấu nội dung cờ tiêu chuẩn dành cho 3 cấp.

4.1. Cấp Tiểu học:

4.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

4.1.2. Nội dung tổ chức: cá nhân nam và cá nhân nữ.

4.2. Cấp Trung học cơ sở: (tổ chức giải cá nhân nam, nữ)

4.2.1. Tổ chức ở 02 Độ tuổi:

- Độ tuổi 12-13 (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009).

- Độ tuổi: 14-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007).

4.2.2. Nội dung tổ chức: cá nhân nam và cá nhân nữ.

4.3. Cấp Trung học phổ thông: (tổ chức giải cá nhân nam, nữ)

4.3.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

4.3.2. Nội dung tổ chức: cá nhân nam và cá nhân nữ.

4.4. Các qui định chung dành cho 3 khối:

4.4.1. Qui định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách theo từng cấp, từng Độ tuổi bao gồm: cán bộ đoàn theo qui định; 02 cá nhân nam và 02 cá nhân nữ/từng Độ tuổi.

4.4.2. Qui định về thi đấu:

- Thể thức thi đấu: theo hệ Thụy sĩ. Tùy theo số VĐV đăng ký ở từng khối và từng Độ tuổi, BTC cấp quận sẽ tổ chức thi đấu từ 4- 5 ván tính điểm (thắng 1 điểm, hòa 0,5 điểm, thua 0 điểm).

- Mỗi trận đấu tiến hành 30 phút. Nếu hết giờ quy định mà 02 học sinh chưa thi đấu xong, trọng tài sẽ đặt đồng hồ mỗi bên thêm 5 phút để các học sinh hoàn thành ván cờ, học sinh nào hết giờ trước mà chưa kết thúc ván cờ sẽ bị xử thua.

-Cách tính điểm xếp hạng cá nhân: lần lượt theo điểm, tổng điểm đối kháng giữa các học sinh cùng nhóm điểm, hệ số lũy tiến, số ván thắng, số ván cầm quân đen, số ván thắng bằng quân đen, ván giữa các đấu thủ (nếu gặp nhau) và màu quân của ván này; Nếu vẫn bằng nhau thì bốc thăm xác định thứ hạng.

-Học sinh sẽ bị xử thua khi phạm các lỗi như sau:

- + Đến trễ giờ thi đấu theo lịch thi đấu do Ban tổ chức cấp quận ban hành.
- + VĐV bỏ cuộc ván đầu tiên hoặc bỏ cuộc 2 ván.
- + Phạm 3 lỗi kỹ thuật.

-Trang phục: Các học sinh mặc đồng phục thể thao của trường để tham gia thi đấu.

5.MÔN KÉO CO (tổ chức ở 2 cấp):

5.1. Cấp Trung học cơ sở:

5.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 12-15 (sinh từ 01/01/2006 trở về trước đến 31/12/2009).

5.1.2. Nội dung tổ chức

- Đồng đội nam thi đấu 01 hạng cân: không quá 440kg.
- Đồng đội nữ thi đấu 01 hạng cân: không quá 400kg.
- Đồng đội nam nữ phối hợp thi đấu 01 hạng cân: không quá 420kg.

5.2. Cấp Trung học phổ thông:

5.2.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

5.2.2. Nội dung tổ chức

- Đồng đội nam thi đấu 01 hạng cân: không quá 480kg;
- Đồng đội nữ thi đấu 01 hạng cân: không quá 440kg;
- Đồng đội nam nữ phối hợp thi đấu 01 hạng cân: không quá 460kg.

5.3. Các qui định chung:

5.3.1. Qui định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định; 01 đội nam, 01 đội nữ và 01 đội nam nữ phối hợp. Mỗi đội đăng ký 10 học sinh (thi đấu tối đa 08 học sinh- tối thiểu 7 học sinh). Riêng đội nam nữ phối hợp phải có đủ 04 học sinh nam, 04 học sinh nữ.

5.3.2. Qui định về thi đấu:

- Cân thi đấu: phải có đủ 08 VĐV mới được cân.
- Các trận đấu được tiến hành khi có đủ 08 VĐV chính thức, các hiệp sau nếu có 07 VĐV vẫn được tham gia thi đấu, nếu có 06 VĐV sẽ bị xử thua 0-2 “không kéo” cho mỗi hiệp.
- Các đội được phép thay 01 VĐV cho mỗi trận đấu, trọng lượng VĐV thay vào phải bằng hoặc nhỏ hơn trọng lượng VĐV thay ra và được sự kiểm tra của trọng tài bàn. VĐV được thay ra sẽ mất quyền tham dự các trận thi đấu ở nội dung đã được thay.
- Các đội thi đấu mặc đồng phục thể thao của trường, mang giày thể thao hoặc giày chuyên dùng kéo co.
- Một số trường hợp trong thi đấu BTC và Tổ Trọng tài sẽ giải quyết như sau:

+ Đối với 02 đội thi đấu không tích cực hoặc đơn phương ký biên bản nhận thua để nhường cho đơn vị khác thắng thì Ban tổ chức sẽ truất quyền thi đấu của đơn vị đó ở nội dung thi đấu không tích cực.

+ VĐV số 8 thi đấu chạm tay xuống sàn, sân thi đấu xem như vi phạm 01 lỗi, (03 lỗi xem như thua hiệp hoặc thua trận).

+ Thực hiện động tác chèo thuyền 03 lần liên tục xem như thua hiệp hoặc thua trận.

- Trong lúc đang thi đấu 02 đội cùng vi phạm 02 lỗi và cả 02 bên đều ngồi trên sân thi đấu quá lâu thì giải quyết như sau:

+ Trường hợp 1: đang diễn ra trận đấu 02 đội không đội nào đứng dậy thì Trọng tài có quyền ngưng trận đấu và buộc 02 đội đứng dậy để tiếp tục thi đấu tại vị trí đã ngưng (vị trí ngưng phải nằm ngay vị trí khởi điểm ban đầu); khi ngưng trận đấu thì không cho bất kỳ sẵn sóc viên, vận động viên ngoài bước vào sân thi đấu. Lỗi thứ 03 sẽ được xác định như sau: bất kỳ bộ phận nào của cơ thể trong cùng 01 đội (trừ 02 chân) chạm xuống sân thi đấu 03 lần xem như thua hiệp hoặc thua trận.

+ Trường hợp 2: Nếu dây đang nghiêng về phía một trong hai đội thì trận đấu vẫn tiếp tục diễn ra.

5.4. Thể thức, luật thi đấu:

5.4.1. Thể thức thi đấu: loại trực tiếp. Mỗi trận tiến hành thi đấu 3 hiệp thắng 2.

5.4.2. Luật thi đấu: Áp dụng theo luật thi đấu môn Kéo co hiện hành.

6. MÔN ĐÁ CẦU (tổ chức ở 3 cấp)

6.1. Cấp Tiểu học:

6.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

6.1.2. Nội dung tổ chức: đồng đội nam, đồng đội nữ, cá nhân nam và cá nhân nữ.

6.2. Cấp Trung học cơ sở:

6.2.1. Tổ chức ở 02 Độ tuổi gồm:

- Độ tuổi 12-13 (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009)

- Độ tuổi: 14-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007).

6.2.2. Nội dung tổ chức: đồng đội nam, đồng đội nữ, cá nhân nam và cá nhân nữ cho từng Độ tuổi.

6.3. Cấp Trung học phổ thông:

6.3.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

6.3.2. Nội dung tổ chức: đồng đội nam, đồng đội nữ, cá nhân nam và cá nhân nữ.

6.4. Các qui định chung dành cho 3 cấp:

6.4.1. Qui định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách theo từng cấp, từng Độ tuổi bao gồm: cán bộ đoàn theo qui định; 01 đồng đội nam, 01 đồng đội nữ (mỗi đồng đội đăng ký tối đa 6 VĐV), 02 đơn nam và 02 đơn nữ.

6.4.2. Qui định về thi đấu:

- Mỗi VĐV được quyền đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung.

- Các đơn vị tham dự phải có trang phục thể thao, có số áo đeo lưng, mang giày thể thao hoặc giày chuyên dùng đá cầu.

6.5. Thể thức, luật thi đấu:

- Thể thức thi đấu loại trực tiếp. Mỗi trận đấu tiến hành ở một hiệp 21 điểm.
- Luật thi đấu: áp dụng Luật Đá cầu hiện hành của Tổng cục TDTT.
- Cầu thi đấu: Cầu đá ĐLS (Cầu thi đấu giải quốc gia).

7. MÔN BOI LỘI (tổ chức ở 3 cấp)

7.1. Cấp Tiểu học:

7.1.1. Tổ chức ở 02 Độ tuổi.

- Độ tuổi 6-9 (sinh từ 01/01/2012 đến 31/12/2015).
- Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

7.1.2. Nội dung tổ chức: cự ly 50m tự do và 50m ếch cho từng Độ tuổi.

7.2. Cấp Trung học cơ sở:

7.2.1. Tổ chức ở 02 Độ tuổi:

- Độ tuổi 12-13 (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009).
- Độ tuổi: 14-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007).

7.2.2. Nội dung tổ chức: cự ly 50m tự do và 50m ếch cho từng Độ tuổi

7.3. Cấp Trung học phổ thông:

7.3.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

7.3.2. Nội dung tổ chức: cự ly 50m tự do và 50m ếch.

7.4. Các qui định chung dành cho 3 cấp

7.4.1. Qui định về đăng ký: Mỗi đơn vị đăng ký danh sách theo từng cấp, từng Độ tuổi, từng cự ly bao gồm: cán bộ đoàn theo qui định; 02 cá nhân nam và 02 cá nhân nữ/độ tuổi.

7.4.2. Qui định về thi đấu:

- Mỗi VĐV được quyền đăng ký thi đấu tối đa 02 cự ly.
- Thể thức thi đấu: chia đợt, tính thời gian xếp hạng chung cuộc.
- Luật thi đấu: Áp dụng Luật Bơi hiện hành của Tổng cục TDTT và áp dụng luật xuất phát 2 lần.

- Các VĐV phải có trang phục bơi đúng quy định.

8. MÔN ĐẨY GẬY tổ chức ở 2 cấp:

8.1. Cấp Trung học cơ sở:

8.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 12-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2009).

8.1.2. Nội dung tổ chức

- Cá nhân nam, 6 hạng cân: đến 41kg, 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg.
- Cá nhân nữ, 6 hạng cân: đến 35kg, 38kg, 41kg, 44kg, 47kg, 50kg.

8.2. Cấp Trung học phổ thông:

8.2.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

8.2.2. Nội dung tổ chức

- Cá nhân nam, 8 hạng cân: đến 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg, 59kg, 62kg, 65kg.

- Cá nhân nữ, 8 hạng cân: đến 41kg, 44kg, 47kg, 50kg, 53kg, 56kg, 59kg, 62kg.

8.3. Quy định chuyên môn dành cho 2 cấp:

8.3.1. Quy định về đăng ký: Mỗi đơn vị đăng ký danh sách theo từng cấp, từng hạng cân bao gồm: cán bộ đoàn theo quy định; 01 cá nhân nam và 01 cá nhân nữ.

8.3.2. Quy định về thi đấu:

- Thẻ thức thi đấu: loại trực tiếp.

- Luật thi đấu: Áp dụng luật thi đấu môn Đẩy gậy hiện hành.

- Mỗi trận đấu được tiến hành ở 3 hiệp thẳng 2.

- Các VĐV thi đấu mặc đồng phục thể thao của trường hoặc trang phục thể thao; mang giày thể thao hoặc giày chuyên dùng.

9. MÔN ĐIỀN KINH tổ chức ở 3 cấp:

9.1. Cấp Tiểu học:

9.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

9.1.2. Nội dung tổ chức: 3 nội dung gồm chạy 60m, Bật xa tại chỗ và tiếp sức 4x50m (dành cho nam và nữ).

9.1.3. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký cán bộ đoàn theo quy định; 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ cho mỗi nội dung cá nhân.

9.2. Cấp Trung học cơ sở:

9.2.1. Độ tuổi, Nội dung tổ chức:

- Độ tuổi 12-13 nam và nữ (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009). Các nội dung tổ chức: chạy 60m, 100m, Tiếp sức 4 x 100m

- Độ tuổi 14-15 nam và nữ (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007). Các nội dung tổ chức: chạy 100m, 200m, 400m, Tiếp sức 4 x 100m

9.2.2. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách theo từng Độ tuổi bao gồm: cán bộ đoàn theo quy định; 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ cho mỗi nội dung và 01 đội tiếp sức.

9.3. Cấp Trung học phổ thông:

9.3.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005)

9.3.2. Nội dung tổ chức: các cự ly 100m, 200m, 400m, Tiếp sức 4x100m dành cho nam và nữ.

9.3.3. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo quy định; 02 VĐV nam, 02 VĐV nữ cho mỗi nội dung và 01 đội tiếp sức.

9.4. Các quy định chung dành cho 3 cấp:

- Mỗi VĐV đăng ký tối đa 02 nội dung thi đấu cá nhân và 01 nội dung tiếp sức.
- Danh sách đăng ký theo mẫu, ghi rõ họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ và nội dung thi đấu cụ thể (nếu không đăng ký theo đúng quy định, BTC cấp quận sẽ trả hồ sơ lại). Số đeo: do BTC cung cấp.
- Ở các nội dung chạy 60m, 100m, 200m, 400m, tiếp sức: VĐV chạy theo ô qui định.
- Ở các nội dung 500m, 600m: các VĐV không chạy theo ô qui định.
- Xuất phát không bàn đạp, áp dụng xuất phát phạm quy 2 lần bị loại.
- Điểm danh học sinh 3 lần không có mặt xem như tự bỏ cuộc.
- Khi thi đấu VĐV phải mặc trang phục thể thao hoặc đồng phục Thể dục của trường và mang giày thể thao. Những VĐV không theo đúng quy định sẽ không được thi đấu.

9.5. Cách xếp hạng:

- Dựa vào thời gian, thành tích của học sinh để xếp hạng nhất, nhì, ba (không tổ chức thi chung kết).
- Trong trường hợp thành tích cá nhân từng nội dung của các học sinh bằng nhau thì VĐV có độ tuổi nhỏ hơn sẽ được xếp trên (căn cứ thứ tự năm sinh, tháng sinh, ngày sinh). Riêng nội dung bật xa, VĐV nào có 1 trong 2 lần bật bằng nhau thì sẽ xét lần bật còn lại, nếu lần bật còn lại của ai cao hơn sẽ xếp thứ hạng cao hơn.

10. MÔN TAEKWONDO tổ chức ở 3 cấp:

Tổ chức hai nội dung Quyền và Đối kháng.

10.1. Cấp Tiểu học:

10.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

10.1.2. Nội dung tổ chức:

- Nội dung quyền: thi đấu bài quyền số 6 – 7 (TaegevB), các nội dung: tiêu chuẩn cá nhân nam, tiêu chuẩn cá nhân nữ và tiêu chuẩn đôi nam, nữ.

- Nội dung đối kháng: gồm các hạng cân

+ Nam: không quá 22kg, 24kg, 26 kg, 28kg, 30kg, 32kg, 34kg, 36kg, 38kg, trên 38kg.

+ Nữ: không quá 22kg, 24kg, 26kg, 28kg, 30kg, 32kg, 34kg, 36kg, 38kg, trên 38kg.

10.2. Cấp Trung học cơ sở:

10.2.1. Tổ chức ở Độ tuổi 12-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2009).

10.2.2. Nội dung tổ chức:

- Nội dung quyền: thi đấu bài quyền số 7 – 9, các nội dung: tiêu chuẩn cá nhân nam, tiêu chuẩn cá nhân nữ và tiêu chuẩn đôi nam, nữ.

- Nội dung đối kháng: các hạng cân.

+ Nam: không quá 30kg, 33kg, 37kg, 41kg, 45kg, 49kg, 53kg, 57kg, 61kg, và trên 61kg.

+ Nữ: không quá 26kg, 29kg, 33kg, 37kg, 41kg, 44kg, 47kg, 51kg, 55kg và trên 55kg.

10.3. Cấp Trung học phổ thông:

10.3.1. Tổ chức ở Độ tuổi: 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005)

10.3.2. Nội dung tổ chức

- Nội dung quyền: thi đấu bài quyền số 8– 9, các nội dung: tiêu chuẩn cá nhân nam, tiêu chuẩn cá nhân nữ và tiêu chuẩn đôi nam, nữ.

- Nội dung đối kháng: các hạng cân

+ Nam: không quá 45kg, 48kg, 51kg, 55kg, 59kg, 63kg, 68kg và trên 68kg

+ Nữ: không quá 42kg, 44kg, 46kg, 49kg, 52kg, 55kg, 59kg và trên 59kg

10.4. Quy định chung dành cho 3 cấp:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định; 01 VĐV nam, 01 VĐV nữ cho mỗi hạng cân đối kháng; 01 nam, 01 nữ và đôi (01 nam và 01 nữ) cho nội dung quyền.

- Danh sách thi đấu có đóng dấu của BGH xác nhận các học sinh tham gia có bảo hiểm y tế và đầy đủ sức khỏe.

- VĐV phải có trang phục võ sạch đẹp, đúng quy cách, có cấp đai từ đai nâu cấp 4 trở lên.

- Các đơn vị nộp thẻ cấp đai của các em học sinh có tên trong danh sách đăng ký.

- Thẻ thức thi đấu: loại trực tiếp

- Ban tổ chức chuẩn bị dụng cụ thi đấu gồm nón bảo hộ và giáp ngực; đơn vị và các em học sinh tham gia nội dung đối kháng tự trang bị bảo hộ tay-chân, bảo vệ vùng hạ bộ.

- Lưu ý ở nội dung thi đấu Đối kháng:

+ Danh sách thi đấu phải ghi rõ hạng cân của các học sinh tham gia. Đến ngày cân-xếp lịch thi đấu, giáo viên Thẻ dực hướng dẫn học sinh đến kiểm tra hạng cân. Nếu VĐV nào không có mặt dự cân xem như tự ý bỏ cuộc không tham dự giải, BTC sẽ không giải quyết các trường hợp khiếu nại.

+ Trong các trận thi đấu, giáo viên Thẻ dực trực tiếp hướng dẫn các em học sinh vào sân thi đấu. Trường hợp không có giáo viên Thẻ dực hướng dẫn học sinh, tổ trọng tài sẽ không cho trận đấu tiến hành và xử loại học sinh đó; nếu trọng tài thông báo 3 lần mà VĐV không ra sân thi đấu thì xem như VĐV đó tự ý bỏ cuộc.

11. MÔN KARATE tổ chức ở 3 cấp:

Tổ chức hai nội dung Kata (Quyền) và Kumite (Đối kháng).

11.1. Cấp Tiểu học:

11.1.1. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn. Số lượng học sinh đăng ký được nêu trong phần nội dung thi đấu.

11.1.2. Nội dung thi đấu: Thi đấu các nội dung Kata (quyền) và Đối luyện; Tổ chức ở 02 nhóm lớp: nhóm lớp 1-3 và nhóm lớp 4-5

a. Nội dung Kata (Quyền):

+ Nhóm lớp 1-3: thi một trong các bài TAIKYOKUSHODAN, HEIAN SHODAN, NIDAN, SANDAN, JONDAN, GODAN; gồm các giải cá nhân và đồng đội.

+ Nhóm lớp 4-5: thi một trong các bài HEIAN SHODAN, NIDAN, SANDAN, SHODAN, GODAN, TAKKI JONDAN, BASAIDAI gồm các giải cá nhân và đồng đội

+ Số lượng đăng ký từng nhóm tuổi như sau:

* Cá nhân nam, cá nhân nữ: mỗi đơn vị đăng ký 01 HS nam, 01 HS nữ

* Đồng đội nam, đồng đội nữ: mỗi đơn vị được đăng ký 1 đội (3 VĐV)

b. Nội dung Đối luyện:

+ Nhóm lớp 1-3: thi một trong các nội dung KIHON KUMITE, SAMPON, GOHON. Thể thức loại trực tiếp 1 lần thua; tổ chức ở giải đồng đội.

* Vòng loại: 5 đòn tự chọn.

* Vòng chung kết : 5 đòn tự chọn/ 21 đòn Kihon kumite.

+ Nhóm lớp 4-5: thi một trong các nội dung KIHON KUMITE, SAMPON, GOHON VÀ JIYU IPPON. Thể thức loại trực tiếp 1 lần thua; tổ chức ở giải đồng đội.

* Vòng loại: 5 đòn tự chọn

* Vòng chung kết : 5 đòn tự chọn/ 30 đòn Jiyuippon; 21 đòn Kihon

+ Số lượng đăng ký từng nhóm tuổi như sau:

* Đối luyện đồng đội Nam: mỗi đơn vị được đăng ký 1 đội, mỗi đội 4 VĐV

* Đối luyện đồng đội Nữ : mỗi đơn vị được đăng ký 1 đội, mỗi đội 4 VĐV

11.2. Cấp Trung học cơ sở:

11.2.1. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định. Số lượng học sinh đăng ký được nêu trong nội dung thi đấu.

11.2.2. Nội dung thi đấu: Tổ chức thi đấu 02 nội dung Kata (Quyền) và Kumite (Đối kháng).

a. Nội dung Kata (Quyền): thi một trong các bài quyền quy định trong luật.

* Cá nhân nam, cá nhân nữ: mỗi trường đăng ký 01 HS nam, 01 HS nữ

* Đồng đội nam, đồng đội nữ: mỗi trường được đăng ký 1 đội/3 VĐV

b. Nội dung Kumite (Đối kháng): gồm 8 hạng cân nam và 6 hạng cân nữ. Mỗi trường đăng ký 01 học sinh nam, 01 học sinh nữ cho mỗi hạng cân.

* Hạng cân cá nhân nam: Từ 35kg đến 40kg, 45kg, 50kg, 55kg, 60kg, 65kg, 70kg và trên 70kg.

* Hạng cân cá nhân nữ : Từ 36kg đến 40kg, 44kg, 48kg, 52kg, 56kg, trên 56kg.

11.3. Cấp Trung học phổ thông:

11.3.1. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn. Số lượng học sinh đăng ký được nêu trong nội dung thi đấu.

11.3.2. Nội dung thi đấu:

a. Nội dung Kata cá nhân (Quyền): thi một trong các bài quyền quy định trong luật. Mỗi đơn vị đăng ký tối đa 01 học sinh nam, 01 học sinh nữ.

b. Nội dung Kumite (Đối kháng): gồm 10 hạng cân nam và 8 hạng cân nữ. Mỗi trường đăng ký 01 học sinh nam, 01 học sinh nữ cho mỗi hạng cân.

* Hạng cân cá nhân nam: từ 40 đến 45kg, 50kg, 55kg, 60kg, 65kg, 70kg, 75kg, 80kg, 84kg và trên 84kg.

* Hạng cân cá nhân nữ : từ 40kg đến 44kg, 48kg, 52kg, 56kg, 60kg, 64kg, và trên 64kg.

11.4. Quy định chuyên môn dành cho 3 cấp:

- Danh sách thi đấu có đóng dấu của Ban giám hiệu trường xác nhận các học sinh tham gia có bảo hiểm y tế và đầy đủ sức khỏe.

- VĐV có trang phục võ sạch đẹp, đúng quy định, có thẻ chuyên môn cấp 5 trở lên (đai xanh dương); Riêng VĐV cấp tiểu học có thẻ chuyên môn cấp 7 (đai cam) do Liên đoàn Karate thành phố cấp.

- Các đơn vị nộp thẻ cấp đai của các em học sinh có tên trong danh sách đăng ký.

- Thẻ thức thi đấu: loại trực tiếp.

- Ban tổ chức chuẩn bị dụng cụ thi đấu gồm nón bảo hộ, đai thi đấu và giáp ngực. Các trường và các em học sinh tham gia nội dung đối kháng tự trang bị bảo hộ tay-chân, bảo vệ vùng hạ bộ.

- Lưu ý ở nội dung thi đấu Đối kháng:

+ Danh sách thi đấu phải ghi rõ hạng cân của các học sinh tham gia. Đến ngày tổ chức cân-xếp lịch thi đấu, giáo viên Thể dục hướng dẫn học sinh đến kiểm tra hạng cân. Nếu VĐV nào không có mặt dự cân xem như tự ý bỏ cuộc không tham dự giải, BTC sẽ không giải quyết các trường hợp khiếu nại.

+ Trong các trận thi đấu, giáo viên Thể dục trực tiếp hướng dẫn các em học sinh vào sân thi đấu. Trường hợp không có giáo viên Thể dục hướng dẫn học sinh, tổ trọng tài sẽ không cho trận đấu tiến hành và xử loại học sinh đó.

- Trong các trận thi đấu đối kháng, giáo viên Thể dục trực tiếp hướng dẫn các em học sinh vào sân thi đấu. Trường hợp không có giáo viên Thể dục hướng dẫn học sinh, tổ trọng tài sẽ không cho trận đấu tiến hành và xử loại học sinh đó; Nếu trọng tài thông báo 3 lần mà VĐV không ra sân thi đấu thì xem như VĐV đó tự ý bỏ cuộc.

12. MÔN PETANQUE (BI SẮT) tổ chức ở 3 cấp:

12.1. Cấp Tiểu học (nam, nữ):

12.1.1. Tổ chức ở Độ tuổi 10-11 (sinh từ 01/01/2010 đến 31/12/2011).

12.1.2. Nội dung thi đấu:

- Tổ chức các nội dung: đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ.

12.1.3. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định; 02 học sinh nam, 02 học sinh nữ thi đấu nội dung đơn; 01 đôi nam, 01 đôi nữ.

12.2. Cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (nam, nữ):

12.2.1. Độ tuổi của từng cấp:

- Cấp Trung học cơ sở : Độ tuổi từ 12-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2009).

- Cấp Trung học phổ thông: Độ tuổi 16-17-18 (sinh từ 01/01/2003 đến 31/12/2005).

12.2.2. Nội dung thi đấu:

- Tổ chức 05 nội dung: đơn nam, đơn nữ, đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ. Mỗi học sinh đăng ký thi đấu tối đa 02 nội dung.

12.2.3. Quy định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định; 02 học sinh nam và 02 học sinh nữ thi đấu nội dung đơn; 01 đôi nam, 01 đôi nữ và 01 đôi nam nữ/từng cấp.

12.3. Quy định chuyên môn dành cho ba cấp:

- Tùy theo số lượng đăng ký, BTC sẽ quyết định thể thức thi đấu.

- Áp dụng Luật Petanque do Ủy ban TDTT Việt Nam ban hành.

- Bi thi đấu: do BTC cung cấp.

13. MÔN FUTSAL:

13.1. Độ tuổi: tổ chức cấp Trung học cơ sở nữ (từ lớp 6 đến lớp 9), sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2009.

13.2. Qui định về đăng ký:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định và tối đa 12 học sinh nữ. Thi đấu chính thức 5 học sinh.

13.3. Nội dung và thể thức thi đấu:

- Thể thức thi đấu: loại trực tiếp. Mỗi trận đấu sẽ tiến hành ở hai hiệp, mỗi hiệp 15 phút, nghỉ giữa hiệp 5 phút.

- Bóng thi đấu: bóng số 4 (bóng nảy).

13.4. Qui định về chuyên môn:

- Thẻ vàng, thẻ đỏ chỉ áp dụng trong trận đấu và không có giá trị lưu thẻ. Trường hợp trong một trận đấu, một đội có nhiều cầu thủ bị đuổi không còn đủ 3 người trên sân, trận đấu sẽ được ngưng lại và đội đó bị xử thua 0-3 (giữ nguyên tỉ số nếu thua nhiều hơn).

- Các đội bóng phải đăng ký một bộ trang phục, có số áo đeo lưng rõ ràng cho từng VĐV và phải mặc cố định trong suốt giải; mang giày bata vải hoặc giày thi đấu sân cỏ nhân tạo (khuyến khích sử dụng bọc ống chân).

- Luật thi đấu: áp dụng luật thi đấu Futsal và các văn bản bổ sung, sửa đổi do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam ban hành và áp dụng “Quy định về công tác tổ chức thi đấu toàn quốc đối với các giải ngoài hệ thống bóng đá chuyên nghiệp” do LĐBĐVN ban hành.

14. MÔN CỬ TẠ: tổ chức ở cấp trung học cơ sở nam, nữ:

14.1. Tổ chức ở 02 Độ tuổi:

- Độ tuổi 12-13 (sinh từ 01/01/2008 trở về trước đến 31/12/2009).

- Độ tuổi: 14-15 (sinh từ 01/01/2006 đến 31/12/2007).

14.2. Nội dung, hạng cân dành cho 02 Độ tuổi:

- Toàn năng nam (mỗi học sinh phải tham dự đủ hai nội dung cử giật và cử đẩy): các hạng cân đến 50kg, đến 55kg, đến 61kg, trên 61kg.

- Toàn năng nữ (mỗi học sinh phải tham dự đủ hai nội dung cử giật và cử đẩy): các hạng cân đến 45kg, đến 49kg, đến 55kg, trên 55kg.

14.3. Các quy định chung:

- Mỗi đơn vị đăng ký danh sách cán bộ đoàn theo qui định; 01 học sinh nam và 01 học sinh nữ /từng hạng cân, từng độ tuổi.
- Áp dụng Luật Cử tạ hiện hành.
- Các VĐV thi đấu mặc đồng phục thể thao của trường hoặc trang phục thể thao; mang giày thể thao hoặc giày chuyên dùng.
- Lưu ý: BTC xếp hạng huy chương cho mỗi học sinh tham gia ở từng nội dung cử giật, cử đẩy; Tính thành tích giải toàn năng để khen thưởng (tổng thành tích của 02 nội dung cử giật và cử đẩy).

D. CÁC QUI ĐỊNH VỀ KHIẾU NẠI

1. Quy định:

- Mọi khiếu nại phải thực hiện bằng văn bản do lãnh đội hoặc huấn luyện viên có tên trong danh sách đăng ký thi đấu của đơn vị cử đi ký tên.
- Lệ phí khiếu nại: 200.000đ/1 trường hợp/học sinh. Số tiền này sẽ được trả lại nếu đơn vị khiếu nại đúng.

2. Các hình thức khiếu nại:

2.1. Về đối tượng tham dự:

- Thực hiện trước khi trận đấu bắt đầu. Các đơn vị bị khiếu nại phải trình cho tổ trọng tài một trong các giấy tờ liên quan với việc khiếu nại gồm:
 - + Giấy khai sinh và hộ khẩu (bản chính hoặc bản sao có thị thực, còn giá trị).
 - + Sổ học bạ (bản chính hoặc bản sao có thị thực, còn giá trị).
 - + Bảng tốt nghiệp của cấp học dưới (bản chính).
 - + Thẻ học sinh hoặc giấy chứng minh nhân dân-căn cước công dân (đối với học sinh khối THPT).
- Tổ trọng tài từng môn có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại căn cứ theo các quy định hiện hành, không để ảnh hưởng đến tiến trình tổ chức giải.
- Đơn vị bị khiếu nại phải xuất trình các giấy tờ liên quan trong thời gian chậm nhất là 02 giờ bắt đầu từ khi tổ trọng tài nhận đơn khiếu nại. Trường hợp chưa đủ cơ sở để kiểm tra thì tổ trọng tài vẫn cho tiến hành thi đấu; Sau khi xác minh, tổ trọng tài tham mưu BTC cấp quận có thông báo đến các đơn vị có liên quan và áp dụng các hình thức kỷ luật.

2.2. Về kỹ thuật chuyên môn:

- Khiếu nại phải được thực hiện ngay sau khi kết thúc trận đấu. Tổ trọng tài từng môn sẽ căn cứ vào luật thi đấu hoặc các qui định chuyên môn để xử lý các trường hợp khiếu nại và quyết định kết quả của trận thi đấu đã diễn ra.
- Đối với khiếu nại phát sinh do lỗi trực tiếp liên quan đến Luật trong quá trình thi đấu sẽ do trọng tài điều hành trận thi đấu đó giải quyết; Mọi đơn vị, cá nhân phải chấp hành các quyết định của trọng tài, không được cố tình làm cản trở cuộc thi đấu với bất kỳ lý do nào. Nếu đơn vị khiếu nại chưa thấy thỏa đáng thì được phép làm văn bản khiếu nại lên BTC cấp quận theo trình tự sau khi trận đấu kết thúc.
- Trong khi chờ đợi giải quyết, nếu cá nhân - đơn vị nào tự ý làm trận đấu gián đoạn quá 05 phút, tổ trọng tài từng môn sẽ xử loại cá nhân - đội đó (dù đơn vị đó khiếu nại đúng).

E. KHEN THƯỞNG - KỶ LUẬT

1. Khen thưởng:

- BTC cấp quận sẽ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể đạt thành tích cao trong từng môn thể thao, từng nội dung, nhóm tuổi theo qui định như sau:

+ Trường hợp có 02 đơn vị (hoặc 02 đội, 02 VĐV) đăng ký tham dự: không tổ chức thi đấu, chỉ tính điểm tham dự cho các đơn vị.

+ Trường hợp có 03 đơn vị (hoặc 03 đội, 03 VĐV) đăng ký tham dự: trao giải nhất, nhì.

+ Trường hợp có từ 04 đến 06 đơn vị (hoặc 04 đến 06 đội, 04 đến 06 VĐV) đăng ký tham dự: trao giải nhất, nhì, ba.

+ Trường hợp có từ 07 đơn vị (hoặc 07 đội, 07 VĐV) trở lên đăng ký tham dự: trao giải nhất, nhì, đồng hạng ba.

2. Kỷ luật:

2.1. Hình thức: Đơn vị, cá nhân nào vi phạm về mặt đối tượng, về hồ sơ đăng ký, vi phạm các quy định của Luật hoặc có những hành vi phản thể thao như đánh nhau, xúc phạm BTC- trọng tài... sẽ bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức sau:

-Lãnh đội, giáo viên thể dục có liên quan trực tiếp đến các trường hợp vi phạm sẽ bị truất quyền chỉ đạo trong thời hạn từ một năm trở lên.

-Đối với học sinh, tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý từ khiển trách, trừ điểm hạnh kiểm, cấm thi đấu một năm trở lên.

-BTC cấp Quận có các hình thức từ: nhắc nhở, phê bình, lập biên bản thông báo trong 02 ngày.

- Không công nhận thành tích của đơn vị ở môn thể thao vi phạm.

2.2. Các trường hợp vi phạm bị trừ điểm thi đua theo tinh thần bảng điểm:

- Ban tổ chức cấp quận ra các văn bản xử lý vi phạm từ nhắc nhở, phê bình, lập biên bản thông báo trong 02 ngày.

-Vi phạm về mặt đối tượng, về tác phong thể thao.

-Đội, cá nhân bỏ cuộc, đến trễ giờ thi đấu quá 15 phút so với đồng hồ của tổ trọng tài.

- Trong trường hợp Ban tổ chức cấp quận phát hiện các đơn vị có gian lận về mặt đối tượng sẽ trực tiếp xử lý không cần văn bản khiếu nại của các đơn vị khác và trừ điểm thi đua đã quy định.

F. SỬA ĐỔI - BỔ SUNG KẾ HOẠCH - ĐIỀU LỆ

- Chỉ có Ban tổ chức Giải TTHS Quận 11 năm học 2020-2021 mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung kế hoạch - điều lệ này.

CHƯƠNG III THỜI GIAN TIẾN HÀNH

- Từ 10/9/2020 đến 21/9/2020: xây dựng, triển khai kế hoạch, điều lệ hội thao TTHS Quận 11 năm học 2020-2021.

- Từ 21/9/2020 đến 24/9/2020: các trường xây dựng hồ sơ tổ chức hội thao tại cơ sở (kế hoạch, điều lệ, thành lập BTC và lịch tổ chức hội thao; Tổ chức thống kê lực lượng giáo viên TDTT, thống kê các em học sinh đã và đang tập luyện các môn thể thao tại các

CLB TDTT ngoài quận (theo mẫu do BTC hội thao cấp quận ban hành). Hạn chót nộp hồ sơ chuẩn bị tổ chức hội thao cơ sở và các biểu mẫu thống kê cho cán bộ phụ trách cụm trường của Ban tổ chức cấp quận: 16g00, thứ Năm, ngày 25/9/2020.

- Từ 24/9/2020 đến 18/10/2020: tiến hành tổ chức hội thao TTHS cấp trường. Các trường tập trung tổ chức các môn thể thao theo hình thức cuốn chiếu theo lịch tổ chức cấp quận để tuyển chọn học sinh tập huấn chuẩn bị tham gia vòng chung kết cấp quận. Kết thúc hội thao TTHS tại cơ sở, các trường nộp hồ sơ tổ chức cho cán bộ phụ trách cụm trường của Ban tổ chức cấp quận xét công nhận. Hạn chót: 16g00, ngày 23/10/2020.

- Từ ngày 25/9/2020 đến tháng 01/2021: tổ chức thi đấu hội thao TTHS chung kết cấp quận.

- Từ ngày 15/09/2020 đến tháng 03/2021: tập huấn lực lượng, tham dự giải Thể thao học sinh thành phố.

- Tháng 5/2021: xây dựng báo cáo tổng kết, tổ chức lễ tổng kết hội thao TTHS Quận 11 năm học 2020-2021.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thiên Chi

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Võ Minh Tuấn Kiệt

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo TP;
- Sở Văn hóa và Thể thao TP;
- Phòng Chính trị tư tưởng- Sở GD&ĐT TP;
- Phòng Quản lý TDTT-Sở VH&TT TP;
- Đ/c Nguyễn Trần Bình – PCT UBND quận;
- VP/UB (CPVP/th,NCTH/vx);
- Thành viên BTC/HT TTHS quận;
- Hiệu trưởng các trường TH,THCS,THPT;
- Cán bộ phụ trách các trường học;
- Trưởng các BM liên quan;
- Lưu.